TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN** Số:117/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thái Hoà, ngày 10 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 153/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1993

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm: 1993

Nơi ĐKHKTT: Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 20, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào các Điều 28; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1993

Chị Lê Thị D, sinh năm: 1993

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Nguyễn Hữu T và chị Lê Thị D thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

**** Về nuôi con chung:*** Giao cho anh Nguyễn Hữu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh T và chị D là Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày

21/12/2016, cho đến khi con chung trưởng thành.

Anh Nguyễn Hữu T không yêu cầu chị Lê Thị D cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

**** Về chia tài sản:*** Anh Nguyễn Hữu T và chị Lê Thị D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản.

**** Về án phí***: Anh Nguyễn Hữu T thoả thuận chịu 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST (đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa), hoàn trả lại cho anh T số tiền 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001202 ngày 12 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- UBND phường Q (để ghi vào sổ hộ tịch, giấy chứng nhận kết hôn số 04 ngày 02/3/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Diên